

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2024/HS-ST
Ngày 11-6-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
 - + **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Vương Thị Thu Hà
 - + **Thẩm phán:** Bà Nguyễn Thị Xuân
 - + **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Hồ Như Thiêm; ông Phạm Văn Dục; ông Trần Quyết Tiến.
- **Y ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Yến - Y ký viên Tòa án ND tỉnh Hà Giang.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:** Bà Âu Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11/6/2024, tại Phòng xử án hình sự, Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang là điểm cầu Trung tâm và Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang là điểm cầu thành phần, xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2024/TLST-HS ngày 16/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST-HS ngày 31/5/2024 đối với bị cáo:

Trần Xuân T, sinh năm 1976, tại huyện A, tỉnh H; CCCD số: 0xxxxxxx do Cục CSQLHC về TTXH - Bộ Công an cấp ngày 07/7/2022; nơi đăng ký hộ khẩu Yòng trú: Thôn N, xã M, huyện B tỉnh Hà Giang; nơi tạm trú: Tổ 07, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Trần Văn C, sinh năm 1944 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1953; vợ là Đỗ Thị C1, sinh năm 1978; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2008;

* **Tiền án, tiền sự:** Không;

* **Nhân thân:** Ngày 16/3/2024, bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*".

Bị cáo bị bắt từ ngày 24/7/2023; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang; *có mặt*.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Xuân Quý - Luật sư Văn phòng Luật sư Minh Giang thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hà Giang; *có mặt*.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Lại Văn Y, sinh năm 1979, địa

chi: Tổ 07, phường Q, thành phố H. Hiện đang cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở chăm sóc và phục hồi chức năng người Tâm thần - Cai nghiện ma túy tỉnh Hà Giang; địa chỉ: Thôn Nà Trà, xã Linh Hồ, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 19/2023/QĐ-TA ngày 14/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang; *có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 20 phút, ngày 24/7/2023, tại Tổ 7, phường N, thành phố H, Công an thành phố Hà Giang phối hợp với Phòng PC04 Công an tỉnh Hà Giang, bắt quả tang Trần Xuân T, có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lại Văn Y, tại nhà riêng của Trần Xuân T, phát hiện thu giữ: 01 ví da màu đen, bên trong có 01 thẻ ATM (*Ngân hàng Agribank*); 01 thẻ điều trị Methadone đều mang tên Trần Xuân T; số tiền 456.000đ; 05 mảnh giấy nhỏ hình vuông màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục (*ngghi là chất ma túy*); 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Vivo màu xanh đen của Trần Xuân T; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Sam Sung vỏ màu vàng của Lại Văn Y.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Xuân T phát hiện thu giữ: Tại ngăn kéo bàn trang điểm trong phòng ngủ 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE, vỏ màu đen đã qua sử dụng, 02 cuộn túi ni lon màu đen; trên mặt tủ phía dưới bàn thờ 01 điện thoại di động loại bàn phím nhãn hiệu VERTU vỏ màu vàng đã qua sử dụng; tại bàn uống nước phòng khách 01 cuộn băng dính điện màu đen, 01 gói hình chữ nhật được bọc bằng nilon màu đen, cuộn bên ngoài bằng băng dính màu đen để trong khe đá được phủ kín bằng lá cây khô (*T tự giác khai báo khi khám xét*).

Trần Xuân T nguyên là đảng viên, Phó hiệu trưởng trường phổ thông dân tộc bán trú, Trung học cơ sở xã M, huyện B. Do bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy ngày 20/5/2021, T làm đơn xin ra khỏi đảng, ngày 02/6/2021 Huyện ủy Bắc Mê có Quyết định số 188-QĐ/HU đồng ý cho Trần Xuân T ra khỏi Đảng Cộng sản Việt Nam; ngày 07/7/2021 UBND huyện Bắc Mê có Quyết định số: 1057/QĐ-UBND Quyết định cho viên chức lãnh đạo, quản lý thôi việc theo nguyện vọng. Sau khi nghỉ việc do nghiện ma túy, Trần Xuân T đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone tại Cơ sở điều trị Methadone trực thuộc Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Giang từ tháng 11/2021.

Thông qua các mối quan hệ với người nghiện trong quá trình điều trị tại cơ sở điều trị Methadone, Trần Xuân T biết có nhiều người nghiện đang tham gia điều trị bằng Methadone nhưng hàng ngày vẫn có nhu cầu mua ma túy (*Heroin*) để sử dụng. Từ đầu năm 2023 đến khi bị bắt Trần Xuân T có 02 lần về quê (*xã H, huyện Á, tỉnh H*) để thăm bố, mẹ đẻ già yếu đang sống ở quê, thời gian ở quê do không có điều kiện

đi uống thuốc Methdone nên T phải tìm mua ma túy sử dụng, T liên hệ làm quen với một số người nghiện (*không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể*) ở khu vực thị trấn Kẽ Sắt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương cách nhà bố mẹ đẻ của T khoảng 20km để tìm mua ma túy, mỗi lần mua một gói ma túy có giá từ 100.000đ đến 200.000đ để sử dụng. Sau khi mua được ma túy Trần Xuân T khai nhận có hai lần khi từ quê Hưng Yên về Hà Giang, T đã liên hệ mua ma túy (*mỗi lần 5.000.000đ được khoảng 2 chỉ Heroin, thời gian cuối tháng 3 và cuối tháng 6 năm 2023*) mang về nhà tại Tổ 7, phường N, thành phố H để sử dụng và bán lẻ cho Vương Trọng B, Hoàng Văn Đ, Lại Văn Y là những người nghiện T quen khi đi uống Methadone và Lê Văn A làm nghề xây dựng (*không biết địa chỉ cụ thể*) nhiều lần, mỗi lần một gói ma túy với giá từ 250.000đ đến 300.000đ. Hình thức mua bán là gọi điện trao đổi với T, nếu đồng ý thì yêu cầu người mua chuyển tiền vào tài khoản của T (STK 8210215012668 Ngân hàng Agribank) sau đó T gói ma túy (*trương đương với số tiền*) đem giao cho người mua, địa điểm giao dịch do hai bên thỏa thuận. Số ma túy này đến thời điểm trước khi bị bắt, ngày 24/7/2023 Trần Xuân T khai đã bán và sử dụng hết.

Về nguồn gốc số ma túy Trần Xuân T khai nhận: Sáng ngày 23/7/2023 Trần Xuân T nhận được điện thoại của một người tự giới thiệu tên là T2 (*T nói không quen biết và không lưu tên trong danh bạ điện thoại*) hỏi mua ma túy, T nói hiện nay hết ma túy, không có để bán và hỏi lại người tên T2 có biết chỗ nào bán không, T2 nói biết chỗ bán nhưng chỉ có số điện thoại không biết tên và địa chỉ, rồi T2 cho T số điện thoại 0383279116, bảo T thử liên hệ xem có mua được không. Sau khi có số điện thoại, T gọi thì có người đàn ông nghe máy, T nói với người này là được T2 giới thiệu nên gọi để hỏi chỗ anh có hàng không? (*ý là có ma túy không?*) người đàn ông nghe máy nói với T là “Có”, T lại hỏi “*Có nhiều không?*” người đàn ông trả lời “*Có cả bánh*”, T hỏi: “*Giá bao nhiêu?*”, Người đàn ông đáp: “*Giá 170 triệu đồng/ một bánh*”, T đồng ý mua và hẹn với người đàn ông “*Chiều tôi muốn lấy một bánh*”, người đàn ông nói “*Muốn lấy thì đi vào huyện Quang Bình, khi nào đến thì gọi*”.

Khoảng 15 giờ, T mang 3,1 cây vàng ra hiệu vàng Thu Nga ở gần Thế Giới sách bán lấy tiền, đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Trần Xuân T đem theo 170 triệu đi xe máy xuống bên xe Hà Giang, gửi xe máy ở đó và bắt xe khách từ thành phố Hà Giang xuống thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang thì xuống xe ở ngã ba đường đi Quang Bình, T gọi điện cho người đàn ông bán ma túy và nói: “*Tôi đến ngã ba đường đi Quang Bình rồi gặp nhau ở đâu đấy?*”. Người đàn ông trả lời: “*Đi vào km số 4 Quang Bình, gặp nhau ở đấy*”. Sau khi gọi điện, T thuê một người chở xe ôm vào đoạn km số 4 huyện Quang Bình. Đến khoảng 20 giờ thì đến km 4, T thấy có một người đàn ông đang ngồi trên xe máy dừng ở cạnh đường, T bảo xe ôm dừng lại và xuống xe đi về phía người này và hỏi “*Có phải anh không?*” người đàn ông bảo T “*Ngồi lên xe*”, T ngồi sau xe máy của người đàn ông và người này chở T đi khoảng 10 mét thì dừng lại bên cạnh đường, T chủ động lấy tiền để trong túi vải đang đeo trên người và đưa cho người đàn ông, người này cầm tiền và hỏi T “*Đủ không đấy?*”

T nói “*Đủ rồi không phải đếm đâu*”. Người đàn ông cầm tiền rồi đi bộ sang bên trái đường, T cũng đi theo thì thấy người đàn ông cúi xuống lấy ở vệ cỏ bên cạnh đường một gói được cuộn bằng túi nilon đen đưa cho T, T cầm lấy chỉ sờ nắn bên ngoài túi và biết bên trong là một bánh ma túy, liền cho vào trong túi vải đang đeo trên người, quay lại chỗ người chở xe ôm đang đứng chờ rồi đi ra thị trấn Việt Quang, còn người đàn ông bán ma túy cho T đi đâu, làm gì T không biết. Ra đến thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, T tiếp tục bắt xe ô tô quay về thành phố Hà Giang.

Sau khi về đến nhà, khoảng 22 giờ ngày 23/7/2023, T lấy bánh ma túy ra xem rồi dùng dao chặt một góc bánh ma túy lấy ra một cục to bằng 02 ngón tay, T lấy một ít sử dụng thử, số còn lại cho vào túi nilon rồi gói vào một tờ giấy để trên giá nhựa trong buồng, mục đích để sử dụng và chia ra bán lẻ. Số còn lại (*gần một bánh*) T dùng túi nilon màu đen gói kín lại, dùng băng dính đen cuộn bên ngoài và đem ra đồi phía sau nhà, giấu vào trong một khe đá.

Ngày 24/7/2023, T đi uống thuốc Methadone rồi xuống lấy xe máy T gửi ở bên xe chiều 23/7/2023 đem về. Đến khoảng 21 giờ tối ngày 24/7/2023, T lấy gói ma túy đang để trên giá nhựa trong buồng ra lấy ra một phần nhỏ để sử dụng thì có Lại Văn Y, là đối tượng mắc nghiện, đến nhà gặp T và hỏi mua 01 gói ma túy, với giá 300.000^d. T đồng ý cầm tiền cất vào ví, sẵn có một ít ma túy lấy ra chưa sử dụng T gói lại để bán cho Y thì bị tổ công tác Công an thành phố Hà Giang phối hợp với Phòng PC04 Công an tỉnh Hà Giang bắt quả tang, thu giữ tang vật là gói ma túy đang để trên bàn và cục ma túy T cắt ra từ bánh ma túy từ tối 23/7/2023 đang để giá nhựa trong buồng ngủ cùng với các đồ vật tài liệu khác có liên quan.

Cơ quan điều tra thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Xuân T, kết quả đã phát hiện thu giữ toàn bộ số ma túy còn lại T cất giấu ở khe đá phía sau nhà.

Ngày 25/07/2023, Cơ quan Công an thành phố Hà Giang có Quyết định trưng cầu giám định số: 72/QĐ-ĐCSHS-KTMT và gửi toàn bộ các mẫu vật thu giữ khi bắt quả tang và khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Xuân T ký hiệu A1, A2, A3 đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang để trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 254/KL-KTHS ngày 01/08/2023 kết luận: Ba mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3 đều là chất ma túy loại Heroin (*Heroine*), có tổng khối lượng là: 340,79 gam.

Heroin có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định trong Bộ luật hình sự và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Cáo trạng số 11/CT-VKSHG-P1 ngày 13/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Trần Xuân T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội; hậu quả của tội phạm; các

tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Xuân T 20 (*hai mươi*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (*ngày 24/7/2023*).

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý như sau:

- * Tịch thu số tiền 300.000đ bị cáo Trần Xuân T thu lời bất chính, bị Cơ quan điều tra đã thu giữ, trả lại cho bị cáo số tiền 156.000đ không liên quan đến tội phạm.

- * Tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu xanh đen, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ, có gắn thẻ sim Viettel số thuê bao 0359290668;

- * Tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành hoặc vật không còn giá trị sử dụng gồm:

- + 01(*một*) túi niêm phong, mã số PS2 2119416 niêm phong kín, mặt trước túi niêm phong ghi: “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A2, A3*”, mặt sau túi niêm phong có 04 (*bốn*) hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong;

- + 01 (*một*) hộp bìa catton màu vàng, trên mặt hộp có ghi: “*CÁC VỎ BAO GÓI GỬI GIÁM ĐỊNH DẤU VẾT ĐUỜNG VẤN*” được niêm phong bằng các dải giấy niêm phong màu trắng, trên niêm phong có 03 (*ba*) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong;

- + 01 (*một*) túi niêm phong chuyên dụng ký hiệu PS2 có mã số 2003073, niêm phong kín mặt trước ghi: “*Hộp niêm phong, phong bì, túi nilon và các vỏ bao gói*” mặt sau có 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong;

- + 01 (*một*) Cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE vỏ màu đen; 01 (*một*) cuộn băng dính điện màu đen; 02 cuộn túi nilon màu đen (*tất cả đều đã qua sử dụng*);

- + 01 (*một*) thẻ ATM của Ngân hàng Agribank mang tên Trần Xuân T số thẻ 9704051003776005;

- * Trả lại cho bị cáo Trần Xuân T 01 ví da màu đen; 01 thẻ điều trị Methadone (*MMT vietnam*) mang tên Trần Xuân T số thẻ 2010100146; 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu Vertu vỏ màu vàng nâu, loại bàn phím trần, đã qua sử dụng;

- * Trả lại cho Lại Văn Y 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu vàng cát, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ;

- Về án phí: Bị cáo Trần Xuân T là người bị kết án nên phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong phần tranh luận, Luật sư Nguyễn Xuân Quý là người bào chữa cho bị cáo Trần Xuân T trình bày: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Trần Xuân T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Khi bị bắt quả tang chỉ thu giữ số lượng 22,23gam ma túy nhưng bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của mình, bằng việc chỉ dẫn cho Cơ quan Cảnh sát điều tra biết vị trí một gói ma túy có trọng lượng 318,56 gam, được bị cáo cất giấu tại một khe đá sau nhà. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra trong quá trình công tác bị cáo được tặng nhiều giấy khen; bố bị cáo là ông Trần Văn C tham gia kháng chiến được tặng Huân chương kháng chiến; Huân chương chiến sĩ giải phóng; Huân chương chiến sĩ vẻ vang; Kỷ niệm chương chiến sĩ bảo vệ thành cổ Quảng Trị; ông Trần Văn V (*anh trai ông Trần Văn C*) là liệt sỹ. Tại phiên tòa, bị cáo đã nhận thức rõ, chỉ vì lợi ích trước mắt mà bị cáo đã đi vào con đường phạm tội nên rất ăn năn, hối hận. Những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Xuân T mức án thấp nhất của khung hình phạt, theo đề nghị của Kiểm sát viên, để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Trần Xuân T nhất trí quan điểm của người bào chữa, không tham gia tranh luận gì thêm.

Kết thúc phần tranh luận, Kiểm sát viên duy trì quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái của mình, kính mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên; người bào chữa đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục và đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo nên đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (*bút lục 01, 02*); Biên

bản khám xét (*bút lục 06-07*); Biên bản khám nghiệm hiện T, sơ đồ hiện T, bản ảnh hiện T (*bút lục 09 đến 26*); Kết luận giám định (*bút lục 125*) cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[3]. Như vậy, đã có đủ căn cứ để khẳng định: Trần Xuân T là người nghiện ma túy đã nhiều lần mua ma túy về sử dụng và bán lẻ cho các con nghiện khác để kiếm lời. Vào khoảng thời gian tháng 02/2023 và tháng 6/2023 T mua 02 lần ma túy của những người nghiện ma túy tại thị trấn Kê Sắt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương (*theo lời khai của bị cáo*) mỗi lần mua với số tiền 5.000.000đ mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, T chia nhỏ và bán lại cho những người nghiện có nhu cầu sử dụng với giá 250.000đ/gói đến 300.000đ/gói. T bán ma túy nhiều lần cho Lại Văn Y, Vương Trọng B, Hoàng Văn Đ, Lê Văn A đều là những đối tượng nghiện ma túy, nhưng bị cáo không nhớ số lần và thời gian cụ thể bán ma túy, không xác định được cụ thể số tiền thu lời bất chính. Ngày 23/7/2023 T đã mua được 01 gói ma túy của một người đàn ông (*không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể*) tại huyện Quang Bình với giá 170.000.000đ loại Heroin. Mục đích T mua số ma túy trên để sử dụng cho bản thân và bán cho những con nghiện ma túy khác kiếm lời. Sau đó T đã dùng dao chặt một cục to bằng 02 ngón tay, lấy một ít để sử dụng và chia vào túi nilon rồi gói vào một tờ giấy để sử dụng và chia ra bán lẻ, số còn lại T dùng túi nilon màu đen gói kín lại, dùng băng dính đen cuốn bên ngoài và đem cất giấu vào khe đá phía sau nhà. Ngày 24/7/2023, khi T đang bán ma túy cho Lại Văn Y với số tiền 300.000đ thì bị Cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ 340,79 gam Hêrôin, cất giấu tại nhiều vị trí khác nhau trong và sau nhà của bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Trần Xuân T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, với tình tiết định khung hình phạt “*Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên*”, quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4]. Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là khách thể được pháp luật Hình sự Việt Nam bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây hại đến sức khỏe và giống nòi của dân tộc. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hơn nữa bị cáo từng là giáo viên và làm công tác quản lý, hơn ai hết bị cáo phải nhận thức được rằng người nghiện ma túy không những chỉ ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân mà còn làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình và là tác nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, song chỉ vì mục đích sử dụng thỏa mãn cơn nghiện của bản thân và nhằm bán kiếm lời khi có đối tượng khác hỏi mua mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự bất chấp kỷ cương, coi thường pháp luật.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào lời khai của bị cáo và Lại Văn Y thể hiện, trong năm 2023 có ít nhất 02 lần Y mua trái phép chất ma túy của bị cáo T về sử dụng. Đó là chưa kể tới, lời khai của bị cáo thừa nhận khoảng thời gian tháng 02/2023 và tháng 6/2023, bị cáo đã 02 lần mua ma túy tại thị trấn Kẽ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương của những đối tượng nghiện khác, để bán kiếm lời cho Vương Trọng B, Hoàng Văn Đ, Lê Văn A tại thành phố Hà Giang. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Phạm tội 02 lần trở lên*", quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện giao nộp gói ma túy cất giấu vào khe đá phía sau nhà trước khi Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nhà và nơi ở của bị cáo, thể hiện rõ thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, Hội đồng xét xử xét thấy, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đáng kể, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng cho bị cáo để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là ông Trần Văn C tham gia kháng chiến được tặng Huân chương kháng chiến; Huân chương chiến sĩ giải phóng; Huân chương chiến sĩ vẻ vang; Kỷ niệm chương chiến sĩ bảo vệ thành cổ Quảng Trị; ông Trần Văn V (*anh trai ông Trần Văn C*) là liệt sĩ; quá trình công tác bản thân bị cáo được tặng nhiều giấy khen - Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cũng như để đấu tranh phòng chống loại tội phạm ma túy hiện nay đang diễn ra hết sức phức tạp trên cả nước nói chung và tỉnh Hà Giang nói riêng. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý bị cáo Trần Xuân T bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đồng thời có ý nghĩa răn đe phòng ngừa chung. Ngoài ra, còn phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự mới bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật.

[8]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Xuân T thừa nhận những lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy T không nhớ khối lượng chất ma túy và số lần cụ thể, nên không xác định được số tiền thu lời bất chính để truy thu. Duy nhất lần bán trái phép chất ma túy cho Lại Văn Y bị bắt quả tang vào ngày 24/7/2023, kết quả điều tra chứng minh được, Y đã trả cho bị cáo T số tiền 300.000đ. Xác định đây là khoản tiền thu lời bất chính của bị cáo, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; đối với số tiền còn lại 156.000đ trong tổng số tiền Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét, không chứng minh được có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần trả lại cho bị cáo T.

[9]. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu xanh đen, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ, có gắn một thẻ sim Viettel số thuê bao 0359290668 thu giữ của Trần Xuân T khi bắt quả tang ngày 24/7/2023; bị cáo đã sử dụng điện thoại để liên lạc, trao đổi mua bán ma túy, đây là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[10]. Đối với số vật chứng là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; hoặc tài liệu, đồ vật liên quan đến tội phạm nhưng không còn hoặc không có giá sử dụng được nên cần tịch thu, tiêu hủy, gồm:

- 01 túi niêm phong, mã số PS2 2119416 niêm phong kín, mặt trước túi niêm phong ghi: *"Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A2, A3"*. Mặt sau túi niêm phong có 04 (bốn) hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong;

- 01 hộp bìa catton màu vàng, trên mặt hộp có ghi: *"CÁC VỎ BAO GÓI GỬI GIÁM ĐỊNH DẤU VẾT ĐƯỜNG VÂN"* được niêm phong bằng các dải niêm phong màu trắng, trên niêm phong có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong;

- 01 túi niêm phong chuyên dụng, ký hiệu PS2 có mã số 2003073, niêm phong kín mặt trước ghi *"Hộp niêm phong, phong bì, túi nilon và các vỏ bao gói"* mặt sau có 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong;

- 01 Cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE vỏ màu đen; 01 cuộn băng dính điện màu đen; 02 cuộn túi nilon màu đen (*đều đã qua sử dụng*);

- 01 thẻ ATM mở tại Ngân hàng Agribank mang tên Trần Xuân T số thẻ 9704051003776005;

- 03 vỏ phong bì niêm phong cũ sau khi mở niêm phong bao gồm: Vỏ phong bì niêm phong *"Điện thoại của Trần Xuân T"*; vỏ phong bì niêm phong *"Điện thoại của Lại Văn Y"* và vỏ phong bì niêm phong *"Ví da màu đen của Trần Xuân T"*.

[11]. Đối với 01 thẻ ATM của Ngân hàng Agribank mang tên Trần Xuân T, số thẻ 9704051003776005, bị cáo đã sử dụng để giao dịch nhận tiền bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12]. Đối với vật chứng là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu vàng cát, thu giữ của Lại Văn Y khi bắt quả tang ngày 24/7/2023, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Trần Xuân T, nên cần trả lại chiếc điện thoại cho anh Lại Văn Y.

[13]. Đối với 01 ví da màu đen; 01 thẻ điều trị Methadone (*MMT vietnam*) mang tên Trần Xuân T số thẻ 2010100146; 01 điện thoại di động có chữ VERTU (*không giám định xuất xứ sản phẩm*), vỏ màu vàng nâu, loại bàn phím tràn, đã cũ, đã qua sử dụng, không bật nguồn. Xét thấy đây là giấy tờ cá nhân, tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[14]. Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Xuân T. Căn cứ kết quả xét nghiệm chất ma túy của Trần Xuân T dương tính với chất ma túy nhóm MOP, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính phủ là có căn cứ.

[15]. Đối với những người đã bán ma túy cho Trần Xuân T tại khu vực thị trấn Kê Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người bán, vì vậy Cơ quan điều tra không có thông tin để xác minh làm rõ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[16]. Đối với người đàn ông có số điện thoại 0383279116 mà Trần Xuân T đã liên hệ và mua được bánh ma túy Heroine trị giá 170.000.000đ vào tối ngày 23/07/2023 tại huyện Quang Bình, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, cơ quan điều tra đã phối hợp với Viettel Hà Giang tiến hành xác minh chủ thuê bao di động số 0383279116 mang tên Lừ Seo S - sinh năm 1979, địa chỉ xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai. Kết quả xác minh tại Công an xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai thể hiện, trên địa bàn không có công dân nào có họ, chữ đệm và tên là: Lừ Seo S, sinh năm 1979. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra xét thấy chưa đủ căn cứ xác định nhân thân lai lịch, nơi cư trú của người đàn ông đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy Hêrôin cho Trần Xuân T vào tối ngày 23/7/2023. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xem xét, giải quyết trong vụ án khác.

[17]. Đối với Lại Văn Y, là những người nghiện đã mua ma túy của bị cáo Trần Xuân T tối ngày 24/7/2023, để sử dụng cho bản thân. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lại Văn Y, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang đã phối hợp với Công an phường Quang Trung, thành phố Hà Giang lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở chăm sóc và phục hồi chức năng người Tâm thần - Cai nghiện ma túy tỉnh Hà Giang, theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 19/2023/QĐ-TA ngày 14/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, là đúng quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[18]. Đối với Vương Trọng B, sinh năm 1973, trú tại tổ 7, phường Quang Trung, thành phố Hà Giang là người nghiện ma túy Heroin và tham gia điều trị bằng Methadone, B thừa nhận nhiều lần mua ma túy của Trần Xuân T để sử dụng, hình thức giao dịch mua bán là chuyển tiền mua ma túy vào tài khoản của Trần Xuân T và T mang ma túy sang giao trực tiếp cho B mỗi lần 01 gói ma túy trị giá 250.000 đồng đến 300.000 đồng, địa điểm chủ yếu ở xung quanh khu vực điều trị Methadone thành phố Hà Giang. Ngày 01/10/2023 Vương Trọng B bị Công an thành phố Hà Giang bắt, khởi tố về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 15/01/2024, TAND thành phố Hà Giang đã tuyên phạt Vương Trọng B 22 tháng tù, nên không xem xét, xử lý Vương Trọng B trong cùng vụ án này là có căn cứ.

[19]. Đối với Hoàng Văn Đ và Lê Văn Alà 02 đối tượng mua ma túy, theo lời khai của bị cáo Trần Xuân T. Tuy nhiên, kết quả xác minh thể hiện Bình và Hùng không có mặt tại địa phương nơi cư trú, là người lao động tự do, hiện nay không biết đi đâu. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để làm rõ, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[20]. Đối với người đàn ông tên là T2, người đã cung cấp cho Trần Xuân T số điện thoại 0383279116 để T liên hệ mua ma túy vào ngày 23/7/2023. Quá trình điều tra Trần Xuân T khai không quen biết T2, không biết cụ thể họ tên, tuổi, địa chỉ của T2, không lưu tên trong danh bạ nên không xác định được số điện thoại của T2 vì vậy không có cơ sở để xác minh, truy tìm đối tượng T2 là có căn cứ.

[21]. Về án phí: Bị cáo Trần Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[22]. Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử thấy rằng ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo T là có căn cứ nên cần được chấp nhận. Riêng về hình phạt bổ sung, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Trần Xuân T đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện khác, nhằm mục đích kiếm lời nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự mới thỏa đáng, bảo đảm sự nghiêm minh của pháp luật.

[23]. Đối với quan điểm đề nghị của người bào chữa cho rằng cần áp dụng thêm cho bị cáo Trần Xuân tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*tự thú*" quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ. Bởi lẽ, mặc dù khi khám xét bị cáo chỉ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra biết vị trí 01 gói ma túy có trọng lượng 318,56 gam ở vị trí khe đá sau nhà, nhưng cũng chỉ được áp dụng là tình tiết "*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, như đã nhận định tại đoạn [6]. Ngoài ra, việc bị cáo khai nhận đã từng 02 lần mua trái phép chất ma túy tại thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, mỗi lần mua với số tiền 5.000.000đ để sử dụng và bán kiếm lời. Tuy nhiên, kết quả điều tra không chứng minh được khối lượng chất ma túy T mua 02 lần đó là bao nhiêu nên các Cơ quan tiến hành tố tụng chỉ xem xét khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử đối với bị cáo Trần Xuân T về tổng khối lượng 340,79 gam ma túy (*hêrôin*) bị thu giữ khi khám xét, là hướng có lợi cho bị cáo; không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với 02 lần T mua ma túy về bán cho các đối tượng nghiện ma túy như Vương Trọng B, Hoàng Văn Đ, Lê Văn H. Vì vậy, không có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Tự thú*" quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T. Tuy nhiên, quan điểm của người bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Trần Xuân T mức hình án thấp nhất của khung hình phạt như Kiểm sát viên đã đề nghị là có căn cứ, vừa bảo đảm sự nghiêm minh, đồng thời cũng thể hiện tính nhân văn trong pháp luật Hình sự Việt Nam, tạo điều kiện

cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm nên cần chấp nhận theo mức án người bào chữa đã đề nghị.

[24]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Xuân T 20 (*hai mươi*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (*ngày 24/7/2023*). Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

* *Hình phạt bổ sung*: Xử phạt bị cáo Trần Xuân T số tiền 5.000.000đ.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý như sau:

- Tịch thu số tiền 300.000đ bị cáo Trần Xuân T thu lời bất chính, được khấu trừ trong số tiền 456.000đ, Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo, trả lại cho bị cáo số tiền còn lại là 156.000đ.

- *Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu xanh đen, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ, đã cũ, đã qua sử dụng, không bật nguồn, không kiểm tra bên trong máy, có lắp 01 thẻ sim VIETTEL, số thuê bao 0359290668, thu giữ của bị cáo Trần Xuân T;

- *Tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; vật sử dụng vào việc phạm tội nhưng không còn hoặc không có giá trị sử dụng gồm*:

+ 01 túi niêm phong, mã số PS2 2119416 niêm phong kín, mặt trước túi niêm phong ghi: "*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A2, A3*". Mặt sau túi niêm phong có 04 (*bốn*) hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong;

+ 01 hộp bìa catton màu vàng, trên mặt hộp có ghi: "*CÁC VỎ BAO GÓI GỬI GIÁM ĐỊNH DẤU VẾT ĐUỜNG VẤN*" được niêm phong bằng các dải niêm phong màu trắng, trên niêm phong có 03 (*ba*) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong;

+ 01 túi niêm phong chuyên dụng, ký hiệu PS2 có mã số 2003073, niêm phong kín mặt trước ghi "*Hộp niêm phong, phong bì, túi ni lông và các vỏ bao gói*" mặt sau có 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong;

+ 01 Cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE vỏ màu đen; 01 cuộn băng dính điện màu đen; 02 cuộn túi nilon màu đen; 01 thẻ ATM mở tại Ngân hàng Agribank mang tên TRAN XUAN TRUONG số thẻ 9704051003776005 (đều đã qua sử dụng);

+ 03 vỏ phong bì niêm phong cũ sau khi mở niêm phong bao gồm: Vỏ phong bì niêm phong "Điện thoại của Trần Xuân T"; vỏ phong bì niêm phong "Điện thoại của Lại Văn Y" và vỏ phong bì niêm phong "Ví da màu đen của Trần Xuân T".

- Trả lại cho bị cáo Trần Xuân T: 01 ví da màu đen; 01 thẻ điều trị Methadone (MMT vietnam) mang tên Trần Xuân T số thẻ 2010100146; 01 điện thoại di động có chữ VERTU (không giám định xuất xứ sản phẩm), vỏ màu vàng nâu, loại bàn phím trần, đã cũ, đã qua sử dụng, không bật nguồn, không kiểm tra bên trong máy;

- Trả lại cho anh Lại Văn Y 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu vàng cát, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ, đã cũ, đã qua sử dụng, không bật nguồn, không kiểm tra bên trong máy;

(N như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2024 giữa Công an tỉnh Hà Giang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Giang).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Y ồng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Xuân T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- PC01, PC04, PV06 Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Cục THADS tỉnh Hà Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV & THA - TAND tỉnh;
- Tổ HCTP-TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vương Thị Thu Hà

T hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Hồ Như Thiêm
THẨM PHÁN

Phạm Văn Dục
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quyết Tiến

Nguyễn Thị Xuân

Vương Thị Thu Hà